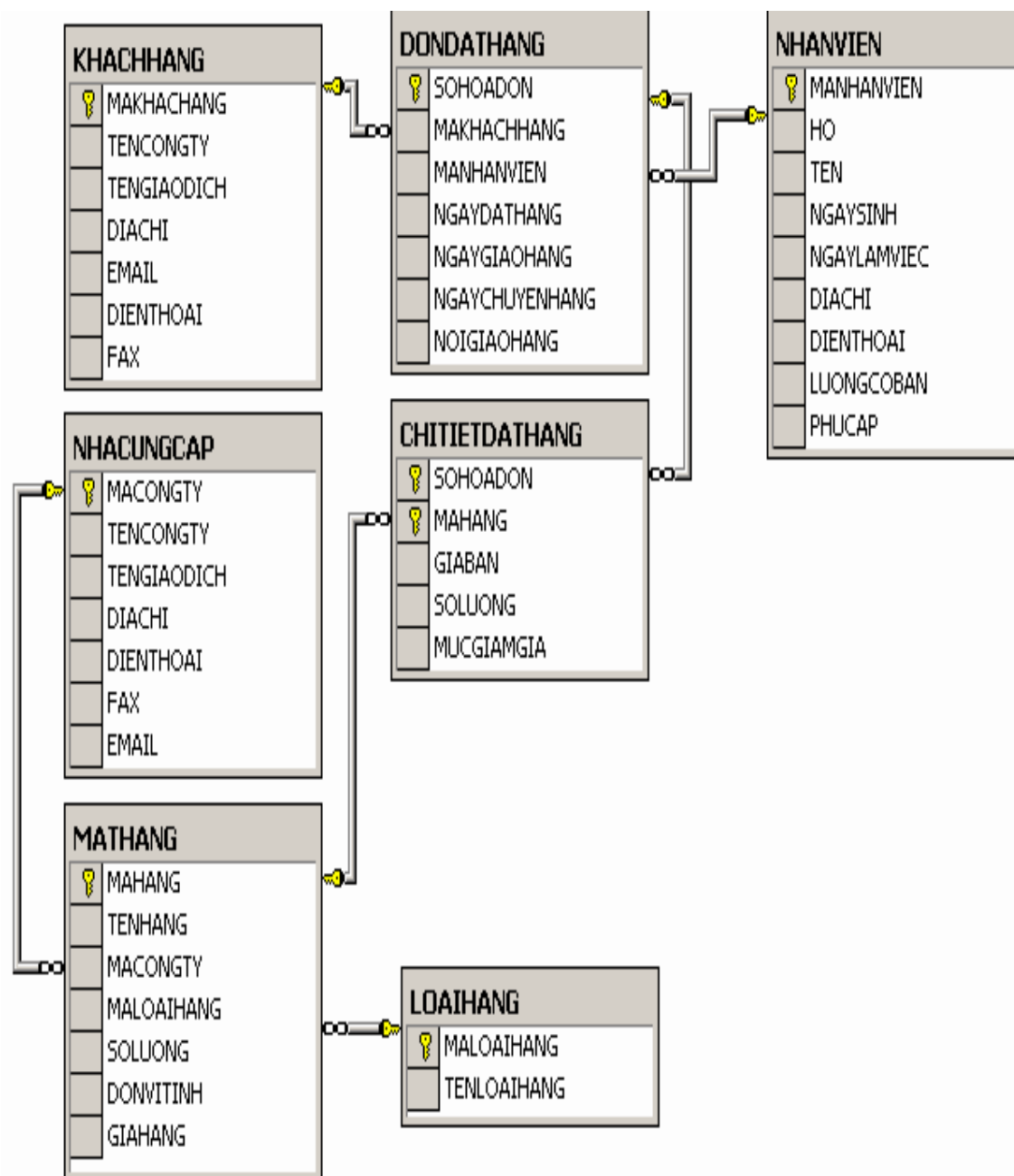


## BÀI TẬP SESSION 4: DDL (DATA DEFINED LANGUAGE)

**BÀI TẬP1:** Cơ sở dữ liệu dưới đây được sử dụng để quản lý công tác giao hàng trong một công ty kinh doanh. Các bảng trong cơ sở dữ liệu này được biểu diễn trong sơ đồ dưới đây: (tên database QL\_KINHDOANH )

- Sử dụng câu lệnh tạo các bảng sau:



## Bài tập 2:

### Câu 1:

[1]

Hãy tạo 3 bảng với cấu trúc như sau:

#### 1) Bảng **[TRINHDO]**

[MaTD] [int] identity(1,1) NOT NULL,

[TenTD] [nvarchar](50) NOT NULL

#### 2) Bảng **[CHUCVU]**

[MaChucVu] [int] NOT NULL,

[TenChucVu] [varchar](50) NOT NULL,

[TenChucVu\_Thua] [varchar](50) NOT NULL

#### 3) Bảng **[NHANVIEN]**

[MaNhanVien] [int] NOT NULL,

[Hovaten] [nvarchar](max) NULL,

[Ngaysinh] [datetime] NULL,

[MaTD] [int] NOT NULL,

[MaChucVu] [int] NOT NULL

### Câu 3:

[2]

1. Sử dụng lệnh **Alter table** để thêm cột **[GioiTinh]** vào bảng **[NHANVIEN]** có kiểu dữ liệu **[int]**. (1.0đ)
2. Hãy tạo **Default Constraint** cho cột **[GioiTinh]** trong bảng **[NHANVIEN]** với giá trị default bằng 1. (1.0đ)
3. Hãy tạo **Unique Constraint** cho cột **[TenChucVu]** trên bảng **[CHUCVU]**. (1.0đ)

### Câu 4:

[2]

1. Hãy tạo **Primary Key** trên cột **[MaTD]** của bảng **[TRINHDO]**. (1.0đ)
2. Hãy tạo **Primary Key** trên cột **[MaChucVu]** của bảng **[CHUCVU]**. (1.0đ)

3. Hãy tạo **Primary Key** trên cột [MaNhanVien] của bảng [NHANVIEN].  
(1.0đ)
4. Hãy tạo khóa ngoài **Foreign Key Constraint** cho bảng [NHANVIEN] tham chiếu đến bảng [CHUCVU].  
(1.0đ)
5. Hãy tạo khóa ngoài **Foreign Key Constraint** cho bảng [NHANVIEN] tham chiếu đến bảng [TRINHDO].  
(1.0đ)

